

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Trần Trương Trọng	An	Nam	12/03/2009	10A8
2	Đỗ Hồng	Anh	Nữ	05/01/2009	10A3
3	Lê Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	07/11/2009	10A8
4	Lê Thị Thu	Anh	Nữ	18/08/2009	10A12
5	Trần Tú	Anh	Nữ	13/03/2009	10A9
6	Trịnh Hồng	Ánh	Nữ	10/03/2009	10A10
7	Lê Huỳnh Gia	Bảo	Nam	29/09/2009	10A11
8	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	07/04/2009	10A11
9	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	25/02/2009	10A8
10	Bùi Thị Kim	Chi	Nữ	11/10/2009	10A12
11	Nguyễn Lê Anh	Chi	Nữ	26/07/2009	10A8
12	Lê Hữu	Chí	Nam	20/02/2009	10A3
13	Trần Đức	Chí	Nam	18/03/2009	10A3
14	Nguyễn Hiểu	Chung	Nam	07/03/2009	10A3
15	Phan Quốc	Cường	Nam	02/03/2008	10A3
16	Đỗ Kiều	Diễm	Nữ	18/01/2009	10A9
17	Tôn Tiết	Diễm	Nữ	02/11/2009	10A3
18	Trương Trúc	Diễm	Nữ	30/08/2009	10A3
19	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/08/2009	10A10
20	Đặng Đình Huyền	Diệu	Nữ	06/02/2009	10A8
21	Trần Phương	Diệu	Nữ	09/09/2009	10A11
22	Hoàng Anh	Dũng	Nam	17/04/2009	10A11
23	Nguyễn Phước	Duy	Nam	23/01/2009	10A10
24	Trần Nguyễn Ngọc	Duy	Nam	11/03/2009	10A10
25	Trần Vũ	Duy	Nam	11/07/2009	10A12
26	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	09/03/2009	10A8
27	Nguyễn Ngọc Hương	Dương	Nữ	18/05/2009	10A8
28	Hồ Phan Nhứt	Đan	Nam	06/10/2009	10A11
29	Huỳnh Ngô Nhã	Đan	Nữ	10/10/2009	10A8
30	Trần Thị	Đang	Nữ	24/11/2009	10A8
31	Huỳnh Ngô Tấn	Đạt	Nam	07/02/2009	10A10
32	Lê Tấn	Đạt	Nam	02/09/2009	10A11
33	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	18/08/2009	10A12
34	Nguyễn Thái	Định	Nam	07/11/2009	10A12
35	Trần Lê Quốc	Định	Nam	11/05/2009	10A10
36	Lê Quốc	Đô	Nam	27/12/2009	10A9
37	Đỗ Thành	Đồng	Nam	10/02/2009	10A9
38	Nguyễn Thị Lê	Én	Nữ	22/01/2009	10A10
39	Nguyễn Huỳnh Minh	Gia	Nam	10/06/2009	10A9
40	Nguyễn Trường	Giang	Nam	27/09/2009	10A11
41	Trần Hà	Giang	Nữ	08/05/2009	10A11
42	Nguyễn Thị Mỹ	Hà	Nữ	31/01/2009	10A8
43	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	26/08/2009	10A12
44	Võ Thu	Hà	Nữ	22/03/2009	10A8

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Lê Thị Quỳnh	Hạ	Nữ	11/10/2009	10A3
2	Nguyễn Phạm Thuý	Hằng	Nữ	30/09/2009	10A10
3	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	04/02/2009	10A8
4	Huỳnh Bảo	Hân	Nữ	20/03/2009	10A8
5	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/10/2009	10A10
6	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2009	10A10
7	Nguyễn Thị Bảo	Hân	Nữ	27/10/2009	10A11
8	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	06/08/2009	10A3
9	Võ Gia	Hân	Nữ	17/02/2009	10A11
10	Võ Kim	Hiên	Nữ	30/06/2009	10A3
11	Lê Thị Mỹ	Hiệp	Nữ	30/10/2009	10A11
12	Nguyễn Thị Kim	Hiệp	Nữ	07/06/2009	10A12
13	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	10/08/2009	10A10
14	Võ Xuân	Hiếu	Nam	11/09/2009	10A8
15	Trần Minh	Hoà	Nam	25/08/2009	10A12
16	Phạm Ngọc	Hòa	Nam	19/01/2009	10A11
17	Nguyễn Lương Tấn	Hoài	Nam	29/11/2009	10A11
18	Phạm Thị Tuyết	Hoài	Nữ	20/10/2009	10A11
19	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	13/09/2009	10A11
20	Nguyễn Thị Mỹ	Hồng	Nữ	31/03/2009	10A3
21	Trần Thị Kim	Hồng	Nữ	23/05/2009	10A8
22	Võ Thị Thúy	Hồng	Nữ	28/11/2009	10A8
23	Nguyễn Gia	Huệ	Nữ	06/05/2009	10A9
24	Trần Hồng	Huệ	Nữ	05/07/2008	10A11
25	Hứa Quốc	Hùng	Nam	17/08/2009	10A12
26	Lê Trương Gia	Huy	Nam	07/01/2009	10A3
27	Trần Nhật	Huy	Nam	07/12/2009	10A12
28	Võ Nguyễn Gia	Huy	Nam	09/07/2009	10A12
29	Trần Nguyễn Như	Huyền	Nữ	26/10/2009	10A9
30	Phan Khánh	Hưng	Nam	26/12/2009	10A11
31	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	28/04/2009	10A3
32	Đỗ Minh	Kha	Nam	18/08/2009	10A9
33	Nguyễn Chí	Kha	Nam	28/12/2009	10A3
34	Không Thái	Khang	Nam	25/04/2009	10A12
35	Lê Nguyễn	Khang	Nam	12/10/2009	10A9
36	Nguyễn Đình Hoàng	Khang	Nam	22/10/2009	10A11
37	Hồ Trịnh Bảo	Khanh	Nam	04/01/2009	10A10
38	La Quốc	Khánh	Nam	17/06/2009	10A12
39	Nguyễn Thị Kim	Khánh	Nữ	28/06/2009	10A8
40	Lê Nguyễn Tiên	Khoa	Nam	18/12/2009	10A11
41	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	22/07/2009	10A11
42	Tô Đăng	Khoa	Nam	11/04/2009	10A9
43	Mai Thường	Kiệt	Nam	06/06/2009	10A3
44	Nguyễn Nhật Gia	Kiệt	Nam	20/10/2009	10A9

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Trương Anh	Kiệt	Nam	24/01/2009	10A9
2	Võ Nguyễn Thúy	Kiều	Nữ	11/03/2009	10A3
3	Nguyễn Phạm Ngọc	Kim	Nữ	06/10/2009	10A9
4	Lê Võ Thành	Kin	Nam	03/10/2009	10A10
5	Nguyễn Lê Thị Thu	Lan	Nữ	03/04/2009	10A11
6	Võ Huỳnh	Lâm	Nam	05/10/2009	10A12
7	Lê Thị Cẩm	Liên	Nữ	07/06/2009	10A10
8	Nguyễn Nhật	Linh	Nữ	31/05/2009	10A3
9	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	25/08/2009	10A3
10	Đặng Đức	Long	Nam	10/09/2009	10A3
11	Huỳnh Thị Khánh	Ly	Nữ	05/05/2009	10A11
12	Lê Hồ Cẩm	Ly	Nữ	01/09/2009	10A12
13	Phan Trần Thảo	Ly	Nữ	13/11/2009	10A11
14	Phạm Thị Phương	Mến	Nữ	16/03/2009	10A8
15	Bùi Nguyễn Lệ	My	Nữ	08/10/2009	10A11
16	Lê Nguyễn Trà	My	Nữ	07/05/2009	10A3
17	Lê Phạm Diễm	My	Nữ	25/01/2009	10A10
18	Mai Nguyễn Tường	My	Nữ	05/09/2009	10A11
19	Nguyễn Huỳnh Thị Thảo	My	Nữ	03/03/2009	10A10
20	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	25/01/2009	10A8
21	Phạm Thị My	My	Nữ	18/12/2009	10A10
22	Trần Thị Diễm	My	Nữ	31/03/2009	10A9
23	Chế Trần Tuyết	Mỹ	Nữ	19/10/2009	10A8
24	Trần A	Na	Nữ	02/10/2009	10A9
25	Trương Ngọc	Na	Nữ	26/11/2009	10A12
26	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	06/03/2009	10A11
27	Dương Thị Thúy	Nga	Nữ	01/11/2009	10A12
28	Ngô Thị Thúy	Nga	Nữ	04/10/2009	10A8
29	Nguyễn Thị Thúy	Nga	Nữ	13/09/2009	10A3
30	Lê Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	27/08/2009	10A8
31	Lê Thị Trúc	Ngân	Nữ	15/09/2009	10A8
32	Phạm Thanh	Ngân	Nữ	25/10/2009	10A10
33	Tạ Phương	Ngân	Nữ	14/07/2009	10A9
34	Nguyễn Lê Phương	Nghi	Nữ	17/08/2009	10A8
35	Phạm Huỳnh Xuân	Nghi	Nữ	05/11/2009	10A8
36	Huỳnh Đại	Nghĩa	Nam	18/02/2009	10A10
37	Võ Thị Kim	Ngọc	Nữ	09/05/2009	10A8
38	Võ Thị Thảo	Ngọc	Nữ	10/11/2009	10A8
39	Huỳnh Văn	Nguyên	Nam	09/10/2008	10A3
40	Nguyễn Trần Khôi	Nguyên	Nam	02/02/2009	10A10
41	Trần Sĩ	Nguyên	Nam	30/03/2009	10A3
42	Nguyễn Thị Ánh	Nhạn	Nữ	17/07/2009	10A3
43	Phạm Lê Thu	Nhàng	Nữ	25/05/2009	10A8
44	Nguyễn Hữu	Nhật	Nam	21/03/2009	10A10

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Phan Long	Nhật	Nam	02/08/2009	10A8
2	Phan Thanh	Nhật	Nam	04/06/2009	10A3
3	Trần Quốc	Nhật	Nam	29/08/2009	10A11
4	Nguyễn Hà Yến	Nhi	Nữ	15/08/2009	10A12
5	Nguyễn Khả	Nhi	Nữ	06/08/2009	10A12
6	Nguyễn Trần Hà	Nhi	Nữ	31/08/2009	10A9
7	Võ Thị Duy	Nhi	Nữ	12/10/2009	10A3
8	Võ Yến	Nhi	Nữ	13/09/2009	10A11
9	Nguyễn Đông	Nhuận	Nam	05/07/2009	10A12
10	Huỳnh Thị	Như	Nữ	22/10/2009	10A11
11	Huỳnh Yến	Như	Nữ	22/01/2009	10A10
12	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	06/09/2009	10A12
13	Nguyễn Bích Quỳnh	Như	Nữ	03/06/2009	10A9
14	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/08/2009	10A10
15	Phạm Hoài Quỳnh	Như	Nữ	20/10/2009	10A9
16	Võ Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	21/06/2009	10A10
17	Bùi Quốc	Nhựt	Nam	18/10/2009	10A3
18	Phạm Thụy	Oanh	Nữ	10/01/2009	10A12
19	Trần Phạm Kiều	Oanh	Nữ	30/04/2009	10A3
20	Trần Lê Anh	Pháp	Nam	25/11/2009	10A10
21	Lý Thành	Phát	Nam	29/09/2009	10A9
22	Phạm Cao	Phát	Nam	24/08/2009	10A9
23	Võ Thành	Phát	Nam	23/11/2009	10A12
24	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	13/04/2009	10A3
25	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	26/05/2009	10A11
26	Nguyễn Hồng	Phong	Nam	19/08/2009	10A3
27	Đặng Văn	Phúc	Nam	22/05/2009	10A12
28	Nguyễn Lý Hoài	Phúc	Nam	21/02/2009	10A10
29	Trần Dương Duy	Phước	Nam	06/08/2009	10A8
30	Cao Nguyễn Bích	Phương	Nữ	20/04/2009	10A8
31	Võ Thị Xuân	Phương	Nữ	15/10/2009	10A8
32	Lê Trọng	Pôn	Nam	20/03/2009	10A10
33	Trương Trần Minh	Quân	Nam	23/03/2009	10A8
34	Nguyễn Ngọc	Quý	Nam	07/10/2009	10A9
35	Hồ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	07/07/2009	10A12
36	La Thị Hải	Quyên	Nữ	22/06/2009	10A9
37	Nguyễn Trần Thảo	Quyên	Nữ	17/05/2009	10A12
38	Lê Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	03/01/2009	10A3
39	Ngô Như	Quỳnh	Nữ	14/08/2009	10A11
40	Trần Gia	Ri	Nam	03/07/2009	10A3
41	Võ Anh	Ri	Nam	14/11/2009	10A11
42	Nguyễn Huỳnh Sô	Sô	Nữ	03/09/2009	10A11
43	Nguyễn Bùi Hải	Son	Nam	18/09/2009	10A12
44	Nguyễn Thị	Sương	Nữ	17/07/2009	10A9

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Vũ Xuân	Thạch	Nam	01/05/2009	10A10
2	Huỳnh Quang	Thái	Nam	23/06/2009	10A10
3	Phan Trung	Thành	Nam	23/06/2009	10A12
4	Lê Hồng	Thắm	Nữ	11/05/2009	10A3
5	Trương Huỳnh	Thiên	Nam	27/08/2009	10A3
6	Đặng Hà	Thịnh	Nam	14/10/2009	10A9
7	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	21/09/2009	10A3
8	Cao Thị Mai	Thọ	Nữ	05/11/2009	10A3
9	Nguyễn Thị Kiều	Thơ	Nữ	05/04/2009	10A9
10	Huỳnh Thị	Thu	Nữ	10/08/2009	10A9
11	Nguyễn Quốc	Thuận	Nam	16/11/2009	10A10
12	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	24/09/2009	10A12
13	Nguyễn Thu	Thủy	Nữ	11/12/2009	10A12
14	Phan Thị Thu	Thủy	Nữ	24/04/2009	10A11
15	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	25/08/2009	10A8
16	Lê Minh	Thư	Nữ	25/12/2009	10A11
17	Trần Đặng Minh	Thư	Nữ	31/12/2009	10A10
18	Võ Hoài	Thư	Nữ	23/10/2009	10A12
19	Phạm Hữu	Thức	Nam	19/05/2009	10A3
20	Nguyễn Lê Yến	Thương	Nữ	12/09/2009	10A3
21	Lê Ngô Triệu	Tiền	Nữ	31/12/2009	10A9
22	Mai Trung	Tín	Nam	29/09/2009	10A10
23	Phan Trần Lê	Tín	Nam	19/01/2009	10A12
24	Ngô Ái	Tĩnh	Nữ	08/05/2009	10A3
25	Phạm Ngọc	Tịnh	Nam	09/08/2009	10A12
26	Trần Nguyễn Na	Tra	Nữ	30/08/2009	10A8
27	Võ Đào Phương	Trà	Nữ	30/09/2009	10A3
28	Phạm Thị Thủy	Trang	Nữ	12/08/2009	10A10
29	Trần Huyền	Trang	Nữ	13/11/2009	10A11
30	Trần Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	04/11/2009	10A12
31	Trương Lê Nhã	Trang	Nữ	11/12/2009	10A11
32	Võ Quỳnh	Trang	Nữ	09/06/2009	10A9
33	La Doãn Phương	Trâm	Nữ	18/03/2009	10A9
34	Lê Thị Mỹ	Trâm	Nữ	21/07/2009	10A3
35	Nguyễn Đình Quế	Trâm	Nữ	18/07/2009	10A9
36	Nguyễn Ngọc Mỹ	Trâm	Nữ	25/10/2009	10A11
37	Tô Thị Bích	Trâm	Nữ	24/04/2009	10A3
38	Phan Nguyễn Minh	Trí	Nam	12/12/2009	10A9
39	Lê Minh	Triết	Nam	30/07/2009	10A3
40	Phạm Hồ Quốc	Triệu	Nam	04/08/2009	10A9
41	Lê Thị Mỹ	Trinh	Nữ	01/02/2009	10A11
42	Lê Trương Kiều	Trinh	Nữ	31/01/2009	10A8
43	Nguyễn Trần Nguyệt	Trinh	Nữ	08/10/2009	10A9
44	Võ Thị Kiều	Trinh	Nữ	30/10/2009	10A12

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Địa - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Đinh Hồng	Trọng	Nam	18/12/2009	10A11
2	Lê Hữu	Trọng	Nam	17/07/2009	10A9
3	Hồ Thị Thanh	Trúc	Nữ	25/05/2009	10A9
4	Nguyễn Thị Quốc	Trúc	Nữ	15/05/2009	10A12
5	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2009	10A12
6	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	23/03/2009	10A10
7	Phùng Quốc	Trung	Nam	04/09/2009	10A10
8	Phan Minh	Trực	Nam	28/02/2009	10A11
9	Lâm Huỳnh Tiến	Trưởng	Nam	10/01/2009	10A9
10	Võ Anh	Tuấn	Nam	17/08/2009	10A12
11	Lưu Nhất	Tuệ	Nữ	29/04/2009	10A9
12	Nguyễn Anh	Tùng	Nam	25/06/2008	10A3
13	Đỗ Nguyễn Ngọc	Tường	Nam	21/09/2009	10A10
14	Nguyễn Hồng Khánh	Uyên	Nữ	26/09/2009	10A8
15	Phạm Tố	Uyên	Nữ	07/03/2009	10A3
16	Phan Thị Khã	Uyên	Nữ	01/10/2009	10A8
17	Nguyễn Tài	Văn	Nam	14/05/2009	10A12
18	Lương Tấn	Vân	Nam	07/08/2009	10A10
19	Thái Vũ Yên	Vân	Nữ	16/03/2009	10A11
20	Lê Thị Yên	Vi	Nữ	06/08/2009	10A11
21	Nguyễn Nam	Việt	Nữ	11/07/2009	10A10
22	Cao Nguyễn Hoài	Vin	Nữ	07/09/2009	10A10
23	Đỗ Hoàng	Vũ	Nam	08/03/2009	10A9
24	Nguyễn Trần	Vũ	Nam	21/10/2009	10A10
25	Võ Thanh	Vũ	Nam	07/01/2009	10A12
26	Đỗ Mai Thảo	Vy	Nữ	22/04/2009	10A10
27	Ngô Thị Tường	Vy	Nữ	08/03/2009	10A9
28	Nguyễn Đặng Thúy	Vy	Nữ	06/06/2009	10A3
29	Trần Lê	Vy	Nữ	28/07/2009	10A12
30	Trần Tường	Vy	Nữ	16/09/2009	10A10
31	Nguyễn Huỳnh Khôi	Vỹ	Nam	15/11/2009	10A8
32	Trương Trịnh Hoàng Gia	Vỹ	Nam	05/04/2009	10A9
33	Nguyễn Lê Như	Ý	Nữ	02/05/2009	10A9
34	Trần Như	Ý	Nữ	27/08/2009	10A8
35	Vũ Đặng Như	Ý	Nữ	06/09/2009	10A12
36	Lê Võ Thu	Yên	Nữ	03/03/2009	10A8
37	Không Thị Ngọc	Yến	Nữ	02/04/2009	10A8

Danh sách này có 37 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân